

định tại Quyết định số 53/2001/QĐ-TTg ngày 19 tháng 4 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ (trừ việc đầu tư trở lại từ các khoản thu ngân sách).

Điều 3. Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang có trách nhiệm:

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao thực hiện tốt các dự án liên quan đến an ninh, quốc phòng, đối ngoại;

- Bố trí vốn ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để tự đầu tư xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Khánh Bình;

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tiến hành đánh giá việc áp dụng các chính sách nêu trên và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ những điều chỉnh, bổ sung cần thiết.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phan Văn Khải

CÁC BỘ

LIÊN BỘ

TÀI CHÍNH - LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

THÔNG TƯ liên tịch số 13/2005/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 07/02/2005 hướng dẫn tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục bổ nhiệm, bãi miễn và xếp lương kế toán trưởng, phụ trách kế toán trong các tổ chức hoạt động kinh doanh.

Thi hành Điều 37, Điều 38 của Nghị định số 129/2004/NĐ-CP ngày 31/5/2004 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kế toán áp dụng trong hoạt động kinh doanh, sau khi trao đổi ý kiến với các Bộ, cơ quan có liên quan, Liên Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục bổ nhiệm, bãi miễn và xếp lương kế toán trưởng, phụ trách kế toán trong các tổ chức hoạt động kinh doanh, như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Đối tượng áp dụng Thông tư này gồm

các tổ chức hoạt động kinh doanh thực hiện công việc kế toán theo quy định tại Điều 2 của Nghị định số 129/2004/NĐ-CP ngày 31/5/2004 của Chính phủ (gọi tắt là đơn vị kế toán) được quy định cụ thể, như sau:

1. Các công ty nhà nước hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước, gồm:

a) Tổng công ty nhà nước (Tổng công ty nhà nước được thành lập theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995 và Tổng công ty do Nhà nước quyết định đầu tư và thành lập theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003; Tổng công ty do các công ty tự đầu tư và thành lập; Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước);

b) Công ty nhà nước độc lập;

c) Công ty thành viên hạch toán độc lập của Tổng công ty do Nhà nước quyết định đầu tư và thành lập.

2. Các công ty nhà nước hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, gồm:

a) Công ty cổ phần nhà nước;

b) Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên;

c) Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước có hai thành viên trở lên;

d) Doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

đ) Doanh nghiệp có một phần vốn của Nhà nước;

e) Công ty nhà nước giữ quyền chi phối doanh nghiệp khác.

3. Các tổ chức hoạt động kinh doanh theo Luật Doanh nghiệp, gồm:

a) Công ty trách nhiệm hữu hạn;

b) Công ty cổ phần;

c) Công ty hợp danh;

d) Doanh nghiệp tư nhân.

4. Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động theo Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

5. Chi nhánh của doanh nghiệp nước ngoài hoạt động tại Việt Nam.

6. Văn phòng đại diện của doanh nghiệp nước ngoài hoạt động tại Việt Nam.

7. Hợp tác xã hoạt động theo Luật Hợp tác xã.

8. Hộ kinh doanh cá thể và tổ hợp tác.

II. BỐ TRÍ NGƯỜI LÀM KẾ TOÁN TRƯỞNG, NGƯỜI PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN, THUÊ NGƯỜI LÀM KẾ TOÁN TRƯỞNG

1. Đơn vị kế toán

Đơn vị kế toán là các đối tượng quy định tại Phần I của Thông tư này có thực

hiện công việc kế toán, lập báo cáo tài chính theo quy định của Luật Kế toán.

2. Bố trí người làm kế toán trưởng

Các đơn vị kế toán phải bố trí người làm kế toán trưởng, gồm:

a) Các đơn vị kế toán quy định tại điểm 1, 2, 3, 4, 5 và điểm 7 Phần I của Thông tư này;

b) Các công ty hạch toán phụ thuộc của Tổng công ty nhà nước được xác định là đơn vị kế toán;

c) Công ty mẹ và công ty con của Tổng công ty do các công ty tự đầu tư và thành lập được chuyển đổi theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con;

d) Các tổ chức kinh doanh có tổ chức kế toán nhiều cấp, nếu cấp cơ sở là một đơn vị kế toán có khối lượng công việc kế toán lớn phải có từ hai người làm kế toán trở lên.

Riêng đối với công ty nhà nước đặc biệt trực tiếp phục vụ quốc phòng, an ninh thực hiện theo Luật Doanh nghiệp nhà nước và các quy định của Chính phủ thì việc bố trí người làm kế toán trưởng do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Ban Cơ yếu Chính phủ quy định cho lĩnh vực quản lý sau khi có thỏa thuận với Bộ Tài chính.

3. Bố trí người làm phụ trách kế toán

Các đơn vị, tổ chức được bố trí người làm phụ trách kế toán, gồm:

a) Các đơn vị kế toán quy định tại điểm 2 nêu trên, nếu khuyết người làm kế toán trưởng thì Thủ trưởng đơn vị kế toán phải bố trí ngay người làm kế toán trưởng. Trường hợp chưa có người đủ tiêu chuẩn và điều kiện để bổ nhiệm làm kế toán trưởng thì được phép bố trí người làm phụ trách kế toán trong thời hạn tối đa là một năm tài chính, sau đó phải bổ nhiệm ngay người làm kế toán trưởng.

b) Các tổ chức hoạt động kinh doanh quy định tại điểm 6 và điểm 8, Phần I của Thông tư này không bắt buộc phải bố trí người làm kế toán trưởng nhưng phải cử người làm phụ trách kế toán. Người được bố trí làm phụ trách kế toán trong trường hợp này không bị hạn chế về thời gian làm phụ trách kế toán.

4. Thuê người làm kế toán trưởng

Các đơn vị kế toán phải bố trí người làm kế toán trưởng quy định tại điểm 2 nêu trên nhưng không bổ nhiệm được người làm kế toán trưởng hoặc người làm phụ trách kế toán thì phải thuê người làm kế toán trưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 37 Nghị định số 129/2004/NĐ-CP.

5. Quan hệ giữa kế toán trưởng, người phụ trách kế toán với trưởng phòng, phó phòng kế toán

a) Những đơn vị kế toán đã bổ nhiệm kế toán trưởng hoặc cử người phụ trách kế toán thì không bổ nhiệm trưởng phòng

hoặc trưởng ban kế toán. Kế toán trưởng hoặc người phụ trách kế toán sẽ đồng thời thực hiện các nhiệm vụ quy định cho trưởng phòng, trưởng ban kế toán.

b) Ở những đơn vị kế toán mà công tác tài chính và thống kê chưa tách thành một bộ phận riêng biệt thì kế toán trưởng hoặc phụ trách kế toán đảm nhiệm cả việc tổ chức, chỉ đạo công tác tài chính và thống kê.

c) Đối với các đơn vị có khối lượng công việc kế toán lớn có thể bổ nhiệm kế toán trưởng đồng thời bổ nhiệm phó phòng (hoặc phó ban) kế toán. Phó phòng (hoặc phó ban) kế toán là người giúp việc cho kế toán trưởng.

III. TIÊU CHUẨN VÀ ĐIỀU KIỆN ĐỂ ĐƯỢC BỔ NHIỆM LÀM KẾ TOÁN TRƯỞNG, PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN HOẶC ĐỂ ĐƯỢC THUÊ LÀM KẾ TOÁN TRƯỞNG

1. Tiêu chuẩn và điều kiện để được bổ nhiệm làm kế toán trưởng

a) Tiêu chuẩn để được bổ nhiệm làm kế toán trưởng

- Về đạo đức: Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, trung thực, liêm khiết, có ý thức chấp hành và đấu tranh bảo vệ nguyên tắc, chính sách, chế độ kinh tế, tài chính và pháp luật của Nhà nước.

- Về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:

+ Đối với kế toán trưởng của các đơn vị kế toán quy định tại điểm 1, điểm 2, tiết a, b của điểm 3 và điểm 4, Phần I của Thông tư này và kế toán trưởng của công ty con phải có chuyên môn, nghiệp vụ về kế toán trình độ cao đẳng hoặc đại học trở lên;

+ Đối với kế toán trưởng của các đơn vị kế toán quy định tại tiết c, d của điểm 3, điểm 5 và điểm 7 Phần I của Thông tư này và kế toán trưởng các công ty hạch toán phụ thuộc của Tổng công ty phải có chuyên môn, nghiệp vụ về kế toán từ bậc trung cấp trở lên;

+ Đối với kế toán trưởng của đơn vị kế toán cấp trên có các đơn vị kế toán trực thuộc, kế toán trưởng của Tổng công ty nhà nước và kế toán trưởng công ty mẹ phải có chuyên môn, nghiệp vụ về kế toán từ trình độ đại học trở lên.

Riêng đối với kế toán trưởng là người Việt Nam làm việc trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài được thành lập và hoạt động tại Việt Nam phải có trình độ ngoại ngữ theo yêu cầu của doanh nghiệp để phục vụ cho công tác giao dịch và làm việc.

- Về thời gian công tác thực tế về kế toán:

+ Đối với kế toán trưởng của các đơn vị kế toán quy định tại điểm 1, điểm 2, tiết a, b của điểm 3 và điểm 4, Phần I của

Thông tư này và kế toán trưởng của công ty con phải có thời gian công tác thực tế về kế toán ít nhất là hai năm nếu có trình độ đại học; trường hợp có chuyên môn, nghiệp vụ về kế toán trình độ cao đẳng thì phải có thời gian công tác thực tế về kế toán ít nhất là ba năm;

+ Đối với kế toán trưởng của các đơn vị kế toán quy định tại tiết c, d của điểm 3, điểm 5 và điểm 7 Phần I của Thông tư này và kế toán trưởng của các công ty hạch toán phụ thuộc của Tổng công ty phải có thời gian công tác thực tế về kế toán ít nhất là ba năm nếu có chuyên môn, nghiệp vụ về kế toán bậc trung cấp; đối với người có chuyên môn, nghiệp vụ về kế toán từ trình độ đại học trở lên thì thời gian công tác thực tế về kế toán ít nhất là hai năm;

+ Đối với kế toán trưởng của đơn vị kế toán cấp trên có các đơn vị kế toán trực thuộc, kế toán trưởng của Tổng công ty nhà nước và kế toán trưởng của công ty mẹ phải có thời gian công tác thực tế về kế toán ít nhất là năm năm trở lên.

b) Điều kiện để được bổ nhiệm kế toán trưởng

- Phải có các tiêu chuẩn quy định tại tiết a, điểm 1, Phần III của Thông tư này;

- Có Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng theo quy định tại Quyết định số 43/2004/QĐ-BTC ngày 26/4/2004 của

Bộ trưởng Bộ Tài chính hoặc có Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng được cấp trước ngày Quyết định số 43/2004/QĐ-BTC có hiệu lực thi hành theo quy định tại Quy chế về tổ chức bồi dưỡng và cấp chứng chỉ kế toán trưởng ban hành kèm theo Quyết định số 159/TC-CĐKT ngày 15/9/1989 và Quyết định số 769/TC-QĐ-TCCB ngày 23/10/1997 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

- Không thuộc đối tượng những người không được làm kế toán quy định tại Điều 51 của Luật Kế toán.

c) Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm kế toán trưởng là người nước ngoài

Đối với người nước ngoài được bổ nhiệm làm kế toán trưởng trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoặc doanh nghiệp Việt Nam phải có Chứng chỉ chuyên gia kế toán hoặc chứng chỉ kế toán, kiểm toán do tổ chức nước ngoài cấp được Bộ Tài chính Việt Nam thừa nhận; hoặc có Chứng chỉ hành nghề kế toán hoặc Chứng chỉ kiểm toán viên do Bộ Tài chính Việt Nam cấp; hoặc có Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng theo quy định của Bộ Tài chính; có thời gian công tác thực tế về kế toán ít nhất là hai năm trong đó có 1 năm làm công tác kế toán tại Việt Nam; không thuộc đối tượng những người không được làm kế toán quy định tại Điều 51 của Luật Kế toán và được phép cư trú tại Việt Nam từ 1 năm trở lên.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện bổ nhiệm người làm phụ trách kế toán

Người được bổ nhiệm làm phụ trách kế toán phải có đủ các tiêu chuẩn về đạo đức và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ quy định cho người làm kế toán trưởng nhưng chưa đủ thời gian công tác thực tế về kế toán hoặc chưa có Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng quy định tại tiết b, điểm 1 nêu trên.

3. Tiêu chuẩn và điều kiện của người được thuê làm kế toán trưởng

Người được thuê làm kế toán trưởng phải đạt đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định như sau:

a) Có Chứng chỉ hành nghề kế toán theo quy định tại Điều 57 của Luật Kế toán hoặc Chứng chỉ kiểm toán viên theo quy định tại Điều 13 của Nghị định số 105/2004/NĐ-CP ngày 30/3/2004 của Chính phủ về Kiểm toán độc lập;

b) Có Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng theo quy định của Bộ Tài chính;

c) Có đăng ký kinh doanh dịch vụ kế toán hoặc có đăng ký hành nghề kế toán, kiểm toán trong doanh nghiệp dịch vụ kế toán, kiểm toán theo quy định của pháp luật;

d) Không thuộc đối tượng những người không được làm kế toán theo quy định tại Điều 51 của Luật Kế toán.

IV. THỦ TỤC BỔ NHIỆM, BÃI MIỄN, THAY THẾ KẾ TOÁN TRƯỞNG, PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN; THUÊ VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG VỚI NGƯỜI ĐƯỢC THUÊ LÀM KẾ TOÁN TRƯỞNG

1. Thủ tục bổ nhiệm, bãi miễn, thay thế kế toán trưởng, phụ trách kế toán

a) Đối với các công ty nhà nước quy định tại điểm 1, Phần I của Thông tư này, khi đề nghị bổ nhiệm, bãi miễn, thay thế người làm kế toán trưởng hoặc phụ trách kế toán phải lập hồ sơ như hồ sơ bổ nhiệm Phó Giám đốc hoặc Phó Tổng Giám đốc đối với kế toán trưởng; hồ sơ bổ nhiệm Trưởng phòng hoặc Trưởng ban đối với phụ trách kế toán gửi cho cấp có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1, Điều 25 và khoản 2, Điều 40 của Luật Doanh nghiệp nhà nước.

b) Đối với các tổ chức quy định tại điểm 2, điểm 3, Phần I của Thông tư này thì việc bổ nhiệm, bãi miễn, thay thế kế toán trưởng hoặc phụ trách kế toán được quy định như sau:

- Đối với công ty trách nhiệm hữu hạn quy định tại tiết b, c của điểm 2 và tiết a của điểm 3, Phần I của Thông tư này thực hiện theo Điều lệ công ty và do Hội đồng thành viên quyết định theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 35 của Luật doanh nghiệp;

- Đối với công ty cổ phần quy định tại tiết a, d, đ, e của điểm 2 và tiết b của điểm 3, Phần I của Thông tư này thực hiện theo quy định tại điểm e, khoản 2, Điều 80 của Luật Doanh nghiệp, theo Điều lệ công ty và do Hội đồng quản trị quyết định;

- Đối với công ty hợp danh quy định tại tiết c của điểm 3, Phần I của Thông tư này thực hiện theo Điều lệ công ty và do Hội đồng thành viên công ty hợp danh quyết định;

- Đối với doanh nghiệp tư nhân quy định tại tiết d của điểm 3, Phần I của Thông tư này do chủ doanh nghiệp quyết định;

c) Đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và chi nhánh của doanh nghiệp nước ngoài hoạt động tại Việt Nam quy định tại điểm 4, điểm 5 Phần I của Thông tư này thì việc bổ nhiệm, bãi miễn, thay thế người làm kế toán trưởng hoặc phụ trách kế toán quy định như sau:

- Doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài và chi nhánh của doanh nghiệp nước ngoài do Chủ đầu tư quyết định;

- Doanh nghiệp liên doanh giữa Việt Nam với nước ngoài do Hội đồng quản trị liên doanh quyết định.

d) Đối với các hợp tác xã quy định tại điểm 7, Phần I của Thông tư này khi đề nghị bổ nhiệm, bãi miễn, thay thế kế

toán trưởng hoặc phụ trách kế toán thì thực hiện theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 27 của Luật Hợp tác xã và do Ban quản trị Hợp tác xã quyết định.

đ) Đối với văn phòng đại diện của doanh nghiệp nước ngoài hoạt động tại Việt Nam; hộ kinh doanh cá thể và tổ hợp tác quy định tại điểm 6, điểm 8 Phần I của Thông tư này và đơn vị kế toán cấp cơ sở của tổ chức kinh doanh có tổ chức kế toán nhiều cấp việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, thay thế người làm phụ trách kế toán hoặc kế toán trưởng (nếu có), do người đại diện theo pháp luật của đơn vị kế toán đó quyết định.

2. Thủ tục ký hợp đồng thuê và chấm dứt hợp đồng thuê người làm kế toán trưởng

a) Đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã là đơn vị kế toán phải bố trí người làm kế toán trưởng nhưng không bổ nhiệm mà thuê người làm kế toán trưởng thì việc thuê người làm kế toán trưởng phải do cấp có thẩm quyền bổ nhiệm kế toán trưởng quy định tại điểm 1 nêu trên quyết định;

b) Chi phí thuê người làm kế toán trưởng theo thỏa thuận trong hợp đồng dịch vụ với doanh nghiệp dịch vụ kế toán, kiểm toán hoặc trực tiếp ký hợp đồng dịch vụ với người được thuê có đăng ký kinh doanh dịch vụ kế toán.

c) Đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã

097538550
Tel: +84-8-3845 6684 * www.LuuVienPhapLuat.com
LawSoft

là đơn vị kế toán có thuê người làm kế toán trưởng, nếu người được thuê vi phạm các quy định trong hợp đồng thì bị chấm dứt hợp đồng. Thủ tục chấm dứt hợp đồng thuê người làm kế toán trưởng thực hiện như thủ tục ký hợp đồng thuê người làm kế toán trưởng với doanh nghiệp dịch vụ kế toán, kiểm toán hoặc với người trực tiếp được thuê.

V. XẾP LƯƠNG KẾ TOÁN TRƯỞNG, PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN

1. Đối với các công ty nhà nước quy định tại điểm 1, Phần I của Thông tư này thì kế toán trưởng được xếp lương chức vụ theo hạng công ty quy định tại bảng lương của Tổng Giám đốc, Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và kế toán trưởng ban hành kèm theo Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ.

Trường hợp các công ty nhà nước nêu trên bổ nhiệm người làm phụ trách kế toán thì người phụ trách kế toán được xếp lương chuyên môn, nghiệp vụ và hưởng phụ cấp giữ chức vụ như Trưởng phòng doanh nghiệp cùng hạng quy định tại mục 6 Điều 3 Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ.

2. Đối với các tổ chức hoạt động kinh doanh quy định tại điểm 2, 3, 4, 5 và điểm 7 Phần I của Thông tư này thì tiền lương của kế toán trưởng, phụ trách kế toán được hai bên thỏa thuận ghi trong

hợp đồng lao động theo hệ thống thang lương, bảng lương do doanh nghiệp, hợp tác xã quyết định.

3. Đối với các tổ chức hoạt động kinh doanh quy định tại điểm 6 và điểm 8, Phần I của Thông tư này phải cử người làm phụ trách kế toán hoặc kế toán trưởng (nếu có) thì tiền lương của người phụ trách kế toán hoặc kế toán trưởng được hai bên thỏa thuận ghi trong hợp đồng lao động.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị kế toán có trách nhiệm:

a) Phải bổ nhiệm hoặc cử người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện làm kế toán trưởng hoặc phụ trách kế toán của đơn vị theo quy định tại Nghị định số 129/2004/NĐ-CP và hướng dẫn tại Thông tư này;

b) Thực hiện các quy định về thủ tục bổ nhiệm, bãi miễn, thay thế kế toán trưởng hoặc phụ trách kế toán theo quy định của Thông tư này;

c) Quyết định thuê làm kế toán trưởng phải theo quy định của Thông tư này.

2. Bộ quản lý ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức kinh doanh triển khai thực hiện rà soát lại đội ngũ kế toán trưởng; thực hiện việc bố trí,

thủ tục bổ nhiệm, bãi miễn, thay thế và xếp lương Kế toán trưởng, phụ trách kế toán, thuê người làm kế toán trưởng theo đúng quy định của Nhà nước;

b) Phối hợp với các Học viện, trường Đại học và cao đẳng Tài chính kế toán, Hội kế toán và kiểm toán Việt Nam tổ chức các lớp bồi dưỡng kế toán trưởng để bổ nhiệm kế toán trưởng;

c) Đối với các đơn vị kế toán hiện đang có Trưởng phòng hoặc Trưởng ban kế toán thì xem xét nếu đủ tiêu chuẩn, điều kiện thì bổ nhiệm Kế toán trưởng, nếu thiếu điều kiện thì chuyển thành người phụ trách kế toán.

3. Bộ Tài chính có trách nhiệm

a) Chủ trì nghiên cứu, hướng dẫn bổ sung tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm, thay thế kế toán trưởng, phụ trách kế toán, thuê người làm kế toán trưởng theo quy định của Luật Kế toán;

b) Phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra việc thực hiện việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, thay thế và xếp lương kế toán trưởng, phụ trách kế toán, thuê người làm kế toán trưởng trong các tổ chức hoạt động kinh doanh theo quy định của Thông tư này.

VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Căn cứ nội dung quy định tại Thông

tư này, các Bộ quản lý ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các tổ chức hoạt động kinh doanh thực hiện việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, thay thế và xếp lương kế toán trưởng, phụ trách kế toán, thuê người làm kế toán trưởng theo đúng quy định của Nhà nước.

2. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Bãi bỏ Thông tư số 64/TT-LB ngày 12/12/1990 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn bổ nhiệm và xếp lương kế toán trưởng, phó kế toán trưởng các xí nghiệp quốc doanh.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các Bộ, ngành, địa phương, đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để xem xét, giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Thứ trưởng

Lê Thị Băng Tâm

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG -

THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Thứ trưởng

Lê Duy Đồng